

## VỀ SỰ CHUYỂN BIẾN CƠ CẤU XÃ HỘI VÀ ĐỊNH HƯỚNG GIÁ TRỊ Ở NÔNG THÔN TRONG QUÁ TRÌNH ĐỔI MỚI KINH

VŨ TUẤN ANH \*

### 1. Về đổi mới ở nông thôn.

Mấy năm gần đây, nông thôn đồng bằng Bắc Bộ nói riêng và nông thôn nước ta nói chung có những chuyển biến khá rõ rệt do chính sách đổi mới tổ chức sản xuất và quản lý kinh tế. Mô hình hoạt động kinh tế theo kiểu hành chính - mệnh lệnh đang được xóa bỏ. Việc trao trả cho các hộ gia đình quyền tự chủ sản xuất kinh doanh đã là động lực mạnh mẽ thúc đẩy sản xuất tăng trưởng. Trình độ thâm canh được nâng lên do sự đầu tư vốn và sức lao động. Cơ cấu sản xuất theo cây trồng và theo mùa vụ có những chuyển biến đáng lưu ý theo chiều hướng gắn với nhu cầu thị trường. Một số hộ kinh doanh lớn đã xuất hiện. Nhiều hình thức hợp tác tự nguyện có hiệu quả giữa các hộ gia đình, giữa các cơ sở sản xuất - kinh doanh thuộc nhiều thành phần kinh tế khác nhau cũng đã nảy sinh từ yêu cầu của đời sống. Những chuyển biến tích cực đó tạo nên kết quả đáng phấn khởi trong sản xuất lúa gạo và một số loại sản phẩm nông nghiệp khác; đồng thời cũng đang làm cho bức tranh kinh tế - xã hội nông thôn mang bố cục và màu sắc mới. Trong khi ghi nhận những kết quả tốt đẹp đó của chính sách đổi mới chúng ta không thể không nhận xét rằng còn nhiều vấn đề cơ bản định hướng sự phát triển ở nông thôn hiện vẫn chưa được giải quyết.

Trước hết và bao trùm hơn hết là con đường chuyển kinh tế nông thôn sang nền kinh tế hàng hóa định hướng xã hội chủ nghĩa. Ai cũng biết rằng nền kinh tế hàng hóa nhỏ của những người tiểu nông đã tồn tại ở nước ta nhiều thế kỷ. Quá trình tiến hóa tự nhiên trong lòng chế độ phong kiến, sau đó dưới chế độ thuộc địa chưa làm cho nền kinh tế hàng hóa nhỏ đó chuyển hóa một cách căn bản thành kinh tế hàng hóa lớn. Chúng ta đã muốn dùng con đường cách mạng để nhanh chóng cải tiến sản xuất nhỏ trong nông nghiệp, rút ngắn quá trình tiến hóa của nó, xây dựng trong một thời gian lịch sử tương đối ngắn nền nông nghiệp lớn và nông thôn mới xã hội chủ nghĩa. Nhưng mô hình tổ chức mà chúng ta lựa chọn, cách thức cải biến mà chúng ta tiến hành tỏ ra không phù hợp và đã không đem lại những kết quả mong muốn.

Những chính sách mới trong thời gian vừa qua xóa bỏ mô hình cũ được hình thành trong hai thập kỷ 60 và 70 khôi phục kinh tế tiểu nông, khuyến khích sản xuất hàng hóa bằng cách tự do hóa kinh doanh. Tuy nhiên, nhìn về tổng thể thì những tác động và can thiệp của nhà nước nhằm thúc đẩy hình thành nền kinh tế hàng hóa lớn chưa nhiều. Có thể nói, chúng ta đang quay trở lại với con đường *tiến hóa tự nhiên*. "Mô hình" phát triển mà nhiều người kỳ vọng là trong quá trình "bung ra" của các nông hộ, ruộng đất sẽ được tập trung vào tay những người làm ăn giỏi; còn những người khác hoặc sẽ tìm những công việc mà họ thu được hiệu quả cao hơn nghề nông, hoặc sẽ phải trở thành những người làm thuê. Các "trang trại" sẽ hình thành và trở thành đơn vị kinh doanh hàng hóa. Các tổ chức hợp tác sẽ được hình thành tự nguyện ở những khâu, những lĩnh vực cần đến sự hợp lực.

Nếu "mô hình" trên được coi như con đường phát triển chủ đạo của kinh tế nông thôn, thì trong thời gian hiện tại vẫn còn nhiều yếu tố rất cơ bản cản trở, làm cho nó không có được

\* Phó tiến sĩ kinh tế - Viện trưởng Viện kinh tế học, Viện Khoa học xã hội Việt Nam.

những điều kiện triệt để của sự tiến hoá tự nhiên. *Thứ nhất*, vẫn còn thiếu quyền sở hữu tư nhân đối với ruộng đất - cái cơ bản nhất của qua trình tập trung ruộng đất vào tay một số ít người. Chúng ta đã trao cho nông dân quyền sử dụng ruộng đất lâu dài, thậm chí cả quyền kế thừa sử dụng. Nhưng hai quyền năng còn lại của sở hữu là quyền chiếm hữu và quyền anh đoạt vẫn nằm trong tay các cấp quản lý nhà nước. Để khuyến khích nông dân khai thác hợp lý ruộng đất thì chỉ cần trao quyền sử dụng lâu dài là đủ. Nhưng để cho quá trình phân công tự nhiên lao động trong nông thôn tiến triển được bằng quan hệ thị trường, thì phải chăng cần trao cả 3 quyền năng của sở hữu?

*Thứ hai*, quyền tự chủ hộ gia đình với tư cách là chủ thể kinh doanh hiện nay chưa được đảm bảo đầy đủ. Quyền quyết định hoạt động kinh doanh hiện tại vẫn đang được chia sẻ giữa hai "cấp": hợp tác xã và hộ gia đình. ở những nơi mà hộ gia đình nắm hầu hết quyền quyết định sản xuất - kinh doanh, thì hợp tác xã thực chất mất đi tư cách là một đơn vị kinh tế, chỉ làm những chức năng vốn không phải của nó như thu thuế, bảo trợ xã hội. . . ở những nơi mà hợp tác xã giành nhiều quyền quyết định sản xuất - kinh doanh, thì hộ gia đình không có đầy đủ quyền tự chủ của "đơn vị kinh tế cơ bản và khó có thể chuyển hoá thành "trang trại".

Như vậy, nếu coi "mô hình tiến hóa tự nhiên là con đường chủ đạo sắp tới của nông thôn nước ta, thì rõ ràng không thể không xử lý những yếu tố cản trở nói trên. Song vấn đề còn đang tranh luận hiện nay là: liệu "mô hình" tiến hóa tự nhiên đó có phải là con đường duy nhất đúng mà chúng ta buộc phải lựa chọn? Có những bằng chứng lý luận và thực tiễn cho thấy việc đặt câu hỏi đó là đúng đắn.

Hàng nhiều thế kỷ nay ở nông thôn nước ta vẫn tồn tại kinh tế tiểu nông. Sự tập trung hóa ruộng đất và phân tầng dân cư đã diễn ra, nhưng chưa đủ để chuyển kinh tế nông thôn từ kinh tế tự nhiên sang kinh tế hàng hóa, từ sản xuất nhỏ sang sản xuất lớn. Còn cần tới nhiều tác nhân mạnh mẽ về lực lượng vật chất, về kiến thức khoa học - kỹ thuật, về tổ chức, về chính sách, để thực hiện sự chuyển biến đó.

ở nhiều nước khác, nông nghiệp dựa trên nền tảng tiểu tư hữu tự nó chưa thoát ra khỏi tình trạng chậm phát triển, mặc dù chính phủ dùng nhiều biện pháp hỗ trợ. Vì vậy, không phải các quan hệ thị trường có thể ngay lập tức biến nền sản xuất nông nghiệp nhỏ lạc hậu thành kinh tế hàng hóa lớn.

Một điểm nữa cũng cần xem xét là trong mệnh đề thông dụng hiện nay "chuyển sang kinh tế hàng hóa hướng xã hội chủ nghĩa" thì tính ngữ "định hướng xã hội chủ nghĩa" vẫn còn được lý giải một cách mờ nhạt.

Chúng tôi cho rằng cả mục tiêu cần đạt tới - tức là "mô hình" tương lai của nông nghiệp và nông thôn nước ta, lẫn phương thức đạt mục tiêu - tức là con đường phát triển, đều còn cần phải tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu. Có như vậy mới tránh được chuyển từ thái cực giáo điều này sang một thái cực giáo điều khác.

## **2. Việc chuyển biến cơ cấu xã hội ở nông thôn.**

Trong thời gian hiện nay, quá trình thay đổi cơ cấu kinh tế ở nông thôn diễn ra khá rõ rệt, kéo theo nó là thay đổi cơ cấu xã hội theo nghề nghiệp và lĩnh vực hoạt động của dân cư nông thôn. Nhiều dạng hoạt động kinh tế ngoài trồng lúa đang được khôi phục hoặc mới xuất hiện ở nông thôn. Số người sống bằng thu nhập ngoài nghề trồng lúa tăng lên, đồng thời thu nhập ngoài trồng lúa trong tổng thu nhập của một bộ phận đáng kể cư dân nông nghiệp cũng có chiều hướng tăng lên. đó là xu hướng tích cực. Điều đáng lưu ý là sự di chuyển tạm thời theo mùa vụ của một số lớn nhân lực từ trồng trọt sang các dạng hoạt động khác (chăn nuôi, ngành nghề, buôn bán, dịch vụ) và từ đồng bằng đi đến các vùng đô thị, miền núi. . . Do nhu cầu về việc làm và thu nhập số người đi làm ăn xa theo từng mùa vụ hiện khá lớn. Trong quá trình giao lưu, họ tiếp nhận nhiều thông tin kinh tế bổ ích, có tâm lý nhạy cảm với thị trường, có khả năng tiếp thu công nghệ và ngành nghề mới. Vì vậy đây là yếu tố mạnh thúc đẩy quá trình đa dạng hóa

ngành nghề và phá vỡ sức ỳ của cơ cấu phân công lao động cũ ở nông thôn. Các chính sách cần khuyến khích hiện tượng này.

Sự phân hóa xã hội về mặt thu nhập đang diễn ra, tuy chưa thật sâu sắc, nhưng hậu quả tâm lý là đáng kể, cần được tính đến. Nếu phân nhóm các hộ một cách đại thể thành giàu, trung bình, nghèo, thì tuyệt đại đa số dân cư (khoảng 80%) vẫn nằm ở nhóm giữa, hai nhóm đầu và cuối mỗi nhóm chiếm khoảng 10% số hộ. Độ chênh lệch bình quân giữa những hộ khá giả và hộ nghèo (khoảng 50-60 nghìn đồng /người/tháng và 10-15 nghìn đồng/người/tháng) chưa thật lớn như ở dân cư đô thị, nhưng đối với bầu không khí làng xã sự chênh lệch này có tác động phân rã khá rõ. Chính sách kinh tế và xã hội của nhà nước một mặt nhằm khuyến khích làm giàu chính đáng, nhưng mặt khác cần tăng cường hỗ trợ người nghèo, khắc phục tình trạng nghèo khổ ở nông thôn. Cần chú ý đến một đặc điểm ở nông thôn đồng bằng Bắc Bộ là phần đông các hộ nghèo là những đối tượng chính sách (gia đình liệt sĩ, thương bệnh binh, bộ đội. . .) thiếu nhân lực thiếu vốn đầu tư cho sản xuất. Theo điều tra ở Hà Nam Ninh, khoảng 10-20% số gia đình thuộc đối tượng chính sách gặp nhiều khó khăn trong đời sống. Khoảng 50% số trẻ em bỏ học hoặc không có điều kiện đi học là con liệt sĩ, thương binh. Mặc dù nhà nước và các cấp chính quyền địa phương hết sức quan tâm, nhưng trong cơ chế khoán hiện nay, các hộ nghèo không có khả năng thoát khỏi vòng luẩn quẩn: thiếu vốn và lao động ~ sản xuất kém - nghèo - thiếu vốn. ,

Theo chúng tôi, để tạo ra sự phát triển kinh tế- xã hội thực sự ở nông thôn, cần nghiên cứu những biện pháp kinh tế có tác dụng hỗ trợ và thúc đẩy nhóm thứ hai, tức là đông đảo nông dân. Đối với nhóm thứ ba, cần có chính sách xã hội đặc biệt để giúp đỡ kinh tế và cứu trợ xã hội.

### 3. Về định hướng giá trị ở nông thôn.

Trong bối cảnh đổi mới các chính sách kinh tế, những thước đo giá trị ở nông thôn bắt đầu thay đổi, song theo nhận xét của chúng tôi còn khá hỗn độn và thiếu định hướng.

Hệ thống các giá trị tinh thần trong xã hội được hình thành dưới ảnh hưởng của nhiều nhân tố: truyền thống, tôn giáo, chính trị, đạo đức, yêu cầu phát triển kinh tế, đặc điểm giai cấp, tầng lớp và nhóm xã hội. .

Hệ thống giá trị ở nông thôn đồng bằng Bắc Bộ thời gian qua chịu ảnh hưởng lớn của yếu tố truyền thống, đạo đức và chính trị. Trong làng xã cổ truyền, từ hàng nghìn năm vẫn tồn tại những thước đo giá trị tích cực về xã hội như tương trợ lẫn nhau, nhân ái, cần kiệm liêm chính, song cũng có cả những định kiến tiêu cực như kiểu phân chia đẳng cấp "sĩ, nông, công, thương", hay sự cố sùỵ cho kiểu sống "thanh bản". Cách mạng đã phát huy được những giá trị tích cực, hạn chế những nếp tư duy tiêu cực, nhưng đồng thời cơ chế bao cấp cũng đã nhân lên cả những tâm lý xấu như tính ỷ lại, chủ nghĩa bình quân. Quá trình đổi mới mấy năm gần đây có ảnh hưởng tốt là xóa bỏ một phần tâm lý xấu đó, song rõ ràng cũng đồng thời làm nảy sinh ra những định hướng tinh thần không đúng đắn như "làm giàu bằng bất cứ cách nào", vị kỷ, tiêu xài hoang phí, thờ ơ trước các tệ nạn. . . Chúng ta chưa chú ý thích đáng tới việc giáo dục và định hướng xã hội ở nông thôn. Có lẽ hiện tại cũng chưa có sự nghiên cứu thấu đáo về hệ thống giá trị của xã hội nông thôn định hướng xã hội chủ nghĩa.

Trong một nền kinh tế nhiều thành phần, một xã hội có nhiều giai tầng, thì rõ ràng tồn tại đồng thời nhiều hệ giá trị khác nhau. Hệ giá trị của tầng lớp xã hội nào sẽ là hệ chi phối đời sống tinh thần của nông thôn trong từng thời kỳ phát triển? Theo chúng tôi đây là câu hỏi còn bỏ ngỏ.

Một điều khác nữa là sự kết hợp giữa yêu cầu phát triển kinh tế và phát triển đạo đức, tinh thần của xã hội. Có những mâu thuẫn nhất định giữa hai mặt này, nhưng chắc chắn cũng có một ranh giới nào đó của sự kết hợp hài hòa chúng. Phải chăng đây chính là lĩnh vực cần tới sự phối hợp nghiên cứu chặt chẽ, liên ngành giữa kinh tế học và xã hội học, cũng là một lĩnh vực nghiên cứu trọng điểm của khoa học xã hội trong thời gian sắp tới?